

Ngày 06 Tháng 3 năm 2026

GÓP Ý CỦA LIÊN MINH DỮ LIỆU TOÀN CẦU ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT AN NINH MẠNG

Liên minh Dữ liệu Toàn cầu (**GDA**)¹ chân thành cảm ơn về cơ hội gửi đóng góp ý kiến đối với Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng Việt Nam tới Bộ Công an và Bộ Tư pháp. Để tránh những tác động ngoài ý muốn, GDA xin khuyến nghị Việt Nam xem xét các cách tiếp cận thay thế đối với các yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam được đề xuất trong Dự Thảo Nghị Định.

GDA đã nhiều lần tham gia đóng góp ý kiến về các đề xuất của Việt Nam liên quan đến yêu cầu lưu trữ dữ liệu hoặc hạn chế chuyển dữ liệu. Những ý kiến đó có thể được tìm thấy [tại đây](#).²

GDA là một liên minh đa ngành gồm các công ty có trụ sở tại nhiều khu vực khác nhau trên thế giới, cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn cao về quyền riêng tư và an ninh dữ liệu. GDA ủng hộ các chính sách giúp tăng cường niềm tin vào nền kinh tế số mà không áp đặt các hạn chế không hợp lý đối với chuyển dữ liệu xuyên biên giới hoặc yêu cầu lưu trữ dữ liệu nội địa, những yếu tố có thể làm suy yếu an ninh dữ liệu, đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế và thương mại quốc tế.

Các công ty thành viên GDA là những nhà đầu tư quan trọng tại Việt Nam, đầu tư hàng triệu đô la và hỗ trợ hàng nghìn việc làm. Chuyển dữ liệu cho phép cung cấp các công cụ và thông tin chuyên sâu kỹ thuật số rất quan trọng để hỗ trợ các doanh nhân và công ty thuộc mọi quy mô, ở mọi quốc gia, tạo ra các loại việc làm mới, nâng cao hiệu quả, cải thiện chất lượng và gia tăng năng suất.

Trong bối cảnh Chính phủ Việt Nam đang xem xét và thẩm định Dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật An ninh mạng, chúng tôi mong muốn đưa ra các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của văn bản pháp luật này, giảm thiểu các tác động không cần thiết đối với doanh nghiệp và giúp khung pháp lý phù hợp hơn với thông lệ quốc tế. Việc các vấn đề này không được xem xét và giải quyết có thể ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng phát triển và ứng dụng các công nghệ số tiên tiến, bao gồm điện toán đám mây và trí tuệ nhân tạo, của các doanh nghiệp và tổ chức tại Việt Nam.

Yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam

Điều 28 yêu cầu doanh nghiệp trong nước lưu trữ một số loại dữ liệu tại Việt Nam: a) Dữ liệu về thông tin cá nhân của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam; b) Dữ liệu do người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam tạo ra: Tên tài khoản sử dụng dịch vụ, thời gian sử dụng dịch vụ, thông tin thẻ tín dụng, địa chỉ thư điện tử,

¹ Để biết thêm thông tin về Liên Minh Dữ Liệu Toàn Cầu, vui lòng xem tại www.globaldataalliance.org

² Xem Liên Minh Dữ Liệu Toàn Cầu, Góp ý của GDA cho Chính phủ Việt Nam (2020 – 2025), tại: https://globaldataalliance.org/resources-results/?pub_type=resource-filings&location=loc-vietnam§or=&language=&posts_filtered=1

địa chỉ mạng (IP) đăng nhập, đăng xuất gần nhất, số điện thoại đăng ký được gắn với tài khoản hoặc dữ liệu; c) Dữ liệu về mối quan hệ của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam: bạn bè, nhóm mà người sử dụng kết nối hoặc tương tác. Ngoài ra, Khoản 3 Điều 28 yêu cầu các doanh nghiệp nước ngoài – bao gồm các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ lưu trữ và chia sẻ dữ liệu trên không gian mạng, ứng dụng trực tuyến và các dịch vụ tương tự – phải thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam trong một số trường hợp cụ thể liên quan đến việc vi phạm quy định của Luật An ninh mạng và đã được Bộ Công an thông báo.

Theo cách hiểu của GDA, các yêu cầu nêu tại Điều 28 của Dự Thảo Nghị Định tương tự như các quy định về yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam nêu tại Nghị Định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2022 quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng 2018 (**Nghị định 53**).

Phạm vi dịch vụ được đề xuất cho việc lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam rất rộng và có khả năng bao gồm các doanh nghiệp, kể cả những doanh nghiệp thường hoạt động với tư cách là bên xử lý dữ liệu, tức là các nhà cung cấp dịch vụ xử lý thông tin cá nhân thay mặt cho một bên khác (tức là bên kiểm soát dữ liệu). Cả hai bên này đều có vai trò và trách nhiệm riêng biệt liên quan đến hoạt động xử lý dữ liệu, đã được phân biệt rõ ràng theo Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (Luật BVDLCN) của Việt Nam có hiệu lực từ tháng 1 năm 2026. Luật BVDLCN giao cho bên kiểm soát dữ liệu trách nhiệm chính đối với các hoạt động xử lý dữ liệu vì bên xử lý dữ liệu chỉ hoạt động dựa trên hướng dẫn và chỉ thị của bên kiểm soát dữ liệu.

Nếu cả bên kiểm soát dữ liệu và bên xử lý dữ liệu đều phải tuân thủ các tiêu chuẩn lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam được quy định nghiêm ngặt, điều này sẽ gia tăng thêm chi phí cho nền kinh tế số, dưới hình thức yêu cầu lưu trữ bổ sung, phát sinh các vấn đề về an ninh thông tin, sự không chắc chắn về quy định, cũng như gánh nặng tuân thủ chồng chéo.

Việc chuyển dữ liệu xuyên biên giới là nền tảng của nền kinh tế toàn cầu và đóng vai trò thiết yếu đối với an ninh mạng và an toàn hệ thống thông tin. Các yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam không giúp gia tăng việc đảm bảo an toàn thông tin, thậm chí có thể gây tác dụng ngược bằng cách làm suy giảm mức độ an ninh thông tin. Những yêu cầu như vậy có thể cản trở nỗ lực triển khai các biện pháp an ninh hiệu quả, nỗ lực bảo vệ dữ liệu và bảo vệ các mạng lưới trọng yếu, đồng thời hạn chế đổi mới sáng tạo trong kinh doanh và hạn chế các dịch vụ có thể cung cấp cho người tiêu dùng.

Như đã nêu trong các kiến nghị trước đây, yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam có thể gây tác động tiêu cực tới nền kinh tế trong nước, khi chúng hạn chế khả năng của các doanh nghiệp và tổ chức trong nước trong việc áp dụng đầy đủ các công nghệ và dịch vụ tiên tiến hiện có trên thị trường toàn cầu. Ví dụ, các hạn chế đối với việc chuyển dữ liệu xuyên biên giới có thể khiến doanh nghiệp Việt Nam, bao gồm cả doanh nghiệp vừa và nhỏ (**SME**) lẫn các tổ chức lớn như bệnh viện, hãng hàng không hay ngân hàng, không thể sử dụng các giải pháp công nghệ thông tin và điện toán đám mây hàng đầu thế giới do các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài cung cấp. Các dịch vụ này thường mang lại năng lực bảo vệ vượt trội. Những doanh nghiệp trong nước phải tuân thủ hạn chế chuyển dữ liệu nhiều khả năng sẽ gặp khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ này, làm giảm khả năng cạnh tranh, đặc biệt trên thị trường quốc tế, đồng thời khiến họ phải đối mặt với rủi ro bảo vệ dữ liệu lớn hơn. Các hạn chế đối với chuyển dữ liệu quốc tế cũng tạo ra gánh nặng đáng kể trong việc quản lý đối với các cơ quan nhà nước.

Hơn nữa, việc yêu cầu lưu trữ tại Việt Nam đối với các nhóm dữ liệu rộng, có thể bao gồm cả những loại dữ liệu phổ biến trong hoạt động kinh doanh hàng ngày, là không phù hợp. Những loại dữ liệu này khác với dữ liệu nhạy cảm của cơ quan nhà nước có liên quan đến các vấn đề an ninh quốc gia. Do đó, chúng tôi đề nghị Việt Nam tránh áp đặt các hạn chế không cần thiết hoặc tùy tiện đối với hoạt động chuyển dữ liệu xuyên biên giới, đặc biệt khi Việt Nam đang có mức độ hạn chế tương đối cao theo các chỉ số quốc

tế về chính sách chuyển dữ liệu xuyên biên giới.³ Nỗ lực xây dựng khung pháp lý của Việt Nam nên tập trung vào việc tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chuyển dữ liệu xuyên biên giới trong nền kinh tế số – phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam, chẳng hạn như theo Điều 12 của Thỏa thuận Thương mại Điện tử thuộc WTO về việc “*tạo điều kiện cho công chúng truy cập và sử dụng dữ liệu của Chính phủ*” và Điều 14.11 của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (**CPTPP**) – đồng thời xem xét một cách tiếp cận phù hợp hơn đối với quản trị dữ liệu, không ảnh hưởng đến mục tiêu an ninh quốc gia và chính sách công.⁴

Khuyến nghị: Loại bỏ yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam quy định tại Điều 28 mà buộc các tổ chức thuộc phạm vi điều chỉnh phải lưu trữ dữ liệu về thông tin cá nhân, dữ liệu về mối quan hệ của người sử dụng dịch vụ và dữ liệu do người sử dụng dịch vụ tạo ra tại Việt Nam. Nếu Bộ Công an muốn giữ lại các yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam, ngược lại với khuyến nghị của chúng tôi, chúng tôi xin khuyến nghị Bộ Công an làm rõ rằng miễn là dữ liệu được lưu trữ tại Việt Nam, yêu cầu được đề xuất tại Điều 28 sẽ không (a) hạn chế doanh nghiệp chuyển một bản sao của dữ liệu ra nước ngoài cho mục đích kinh doanh hợp pháp, và đồng thời không (b) cản trở doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ điện toán đám mây toàn cầu mà không hoặc không thể lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam.

Trân trọng,

Joseph P. Whitlock
Giám đốc Điều hành
Liên Minh Dữ Liệu Toàn Cầu
josephw@bsa.org

³ Liên Minh Dữ Liệu Toàn Cầu, *Chỉ số Chính sách Dữ liệu Xuyên biên giới* (2023), xem tại: <https://globaldataalliance.org/resource/cross-border-data-policy-index/>

⁴ Dữ liệu mở - Thu hẹp khoảng cách dữ liệu (2021), xem tại <https://www.bsa.org/files/policy-filings/061120bsaopendata.pdf>